

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày: 30/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Liêm.

2. Ông Trần Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh năm 1997. Nơi cư trú: ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1957; bị cáo có ba anh em, bị cáo là người thứ ba; bị cáo chưa có vợ.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/6/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Anh Trần Trí T, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Ông Trần Văn S, sinh năm 1953. Nơi cư trú: ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1957. Nơi cư trú: ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1943. Nơi cư trú: ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 27/6/2020 sau khi sử dụng ma túy, bị cáo Trần Văn N suy nghĩ bị anh ruột là anh Trần Trí T la mắng và sử dụng dao chém mình nên N lấy can xăng có sẵn trong nhà đổ vào xô nhựa màu vàng và lấy quẹt gas để vào túi quần, sau đó đi đến nhà của anh T tại ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, thấy xe mô tô biển số 67M1-386.33 của anh T dựng trong sân nhà, N đi đến đổ xăng lên xe mô tô rồi dùng quẹt gas bật lửa đốt cháy xe. Cùng lúc này, ông Trần Văn S và anh T phát hiện xe bị cháy nên cùng dập lửa. Sau đó, anh T trình báo công an xã Thoại Giang đến đưa N về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 67M1-386.33, số máy JC54E3023150, số khung 3581EZ014745; 01 quẹt gas, nhãn hiệu BIC màu cam.

(Ngày 10/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn đã trao trả xe mô tô biển số 67M1-386.33 cho anh Trần Trí T).

Theo phiếu xét nghiệm ngày 28/6/2020 của Trung T y tế huyện Thoại Sơn, ghi nhận: Trần Văn N dương tính với Methamphetamine.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 107/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thoại Sơn, kết luận: Xe mô tô biển số 67M1-386.33, nhãn hiệu Hoda, loại Future, số máy JC54E3023150, số khung 3581EZ014745 bị hư hỏng với giá trị là 10.850.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 38/CT-VKSTS ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Trần Trí T, chị Nguyễn Thị Ch trình bày phù hợp với nội dung vụ án. Ngày 10/8/2020, anh chị đã nhận lại xe mô tô biển số 67M1-386.33 do Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn trao trả. Anh T, chị Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N mức án tù từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về phân vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn N:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại; người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ ngày 27/6/2020 sau khi sử dụng ma túy, bị cáo nhớ lại bị anh ruột là anh Trần Trí T la mắng và sử dụng dao chém mình nên lấy can xăng có sẵn trong nhà đổ vào xô nhựa, sau đó đi đến nhà của anh T thấy xe mô tô biển số 67M1-386.33 của anh T dựng trong sân nhà, bị cáo đổ ca xăng lên xe

mô tô rồi dùng quẹt gas bật lửa đốt cháy xe. Qua giám định xe của anh T bị hư hỏng với giá trị là 10.850.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhằm để giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Song khi lượng hình, có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, trước đây có thời gian tham gia quân đội. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được một quẹt gas, nhãn hiệu BIC, màu cam. Xét thấy, vật chứng này có liên quan đến vụ án, do không còn giá trị sử dụng nên tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 6 năm 2020.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 quạt gas, nhãn hiệu BIC, màu cam

(Vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKSTS ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Trần Văn N chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng người bị hại vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều